

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 11/2020/QĐST-DS.

B, ngày 03 tháng 03 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 40/2020/TLST-DS, ngày 07 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

NGUYÊN ĐƠN: Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số 367A/17 Trần Quang D, khu vực 2, phường A, quận B, thành phố C.

BIDON: Bà **Phạm Ngọc Y**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: số 351 Đồng Văn C, phường A, quận B, thành phố C.

NGƯỜI CÓ QUYỀN LỢI, NGHĨA VỤ LIÊN QUAN:

Bà **Bùi Thị T**, sinh năm 1963.

Địa chỉ: số 376 Đồng Văn C, phường An T, quận B, thành phố C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Bà Phạm Ngọc Y có trách nhiệm hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Đ số tiền 489.165.000đồng (Bốn trăm tám mươi chín triệu, một trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) (Trong đó bao gồm tiền nợ hui là 389.165.000đồng và tiền nợ vay là 100.000.000đồng)

Về phương thức và thời gian thanh toán: các đương sự tự thỏa thuận, nếu không thống nhất thỏa thuận được thì sẽ do Cơ quan Thi hành án dân sự quận B, thành phố C giải quyết theo thẩm quyền.

Kể từ khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp bên có nghĩa vụ chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì phải trả thêm tiền lãi theo mức lãi suất Nhà nước quy định tương ứng với số tiền chậm trả và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn bà Phạm Ngọc Y phải nộp 7.659.000đồng (Bảy triệu, sáu trăm năm mươi chín ngàn đồng) (đã làm tròn số) án phí sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B

Thủy, Thành phố C. (Bà Y được giảm một phần án phí vì hiện đang có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương)

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ được nhận lại 13.740.000đồng (*Mười ba triệu, bảy trăm bốn mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 004278 ngày 06 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

THẨM PHÁN

Nơi nhân

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C
- Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố C;
- Tòa án nhân dân Thành phố C;
- Lưu (hs, Vp, Ltd);

Phạm Thị A